

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

1. Khái quát về dự án

- Công trình: Sửa chữa hư hỏng mặt đường đoạn Km1337+1650 - Km1338+00; Km1338+00 - Km1339+00 (T); Km1339+100 - Km1339+500 (P); Km1339+500 - Km1342+00; Km1350+00 - Km1353+185; Sửa chữa tăng cường hệ thống ATGT đảm bảo QCVN41:2024/BGTVT đoạn Km1265+00 - Km1366+546, Quốc lộ 1 tỉnh Đắk Lắk

- Chủ đầu tư: Khu Quản lý đường bộ III

- Địa điểm xây dựng: Quốc lộ 1 tỉnh Đắk Lắk.

- Mục tiêu đầu tư: Trên cơ sở nền, mặt đường BTN hiện hữu, tiến hành sửa chữa các hư hỏng mặt đường BTN và hoàn trả hệ thống an toàn giao thông nhằm cải thiện điều kiện khai thác, đảm bảo ATGT.

- Địa điểm khảo sát và diện tích đất:

+ Địa điểm khảo sát: Các đoạn Km1337+1650 - Km1338+00; Km1338+00 - Km1339+00 (T); Km1339+100 - Km1339+500 (P); Km1339+500 - Km1342+00; Km1350+00 - Km1353+185; Sửa chữa tăng cường hệ thống ATGT đảm bảo QCVN41:2024/BGTVT đoạn Km1265+00 - Km1366+546, Quốc lộ 1 tỉnh Đắk Lắk.

+ Diện tích đất: Trong phạm vi đất dành cho đường bộ

2. Mục đích khảo sát: Thu thập, đo đạc số liệu về địa hình khu vực, tuyến, hiện trạng mặt đường, mỏ vật liệu, địa chất, hệ thống ATGT,... để phục vụ cho việc lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình.

3. Mô tả khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 1: Tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT-ĐTXD.

- Hình thức thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng;

- Phương thức LCNT: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Từ Quý III/2025.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng hỗn hợp, trong đó:

+ Khảo sát: Đơn giá cố định;

+ Thiết kế: Đơn giá trọn gói.

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 30 ngày

- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.

- Tuỳ chọn mua thêm: Không áp dụng

4. Mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Lựa chọn nhà thầu tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm để thực hiện công việc khảo sát, lập Báo cáo KTKT-ĐTXD và dự toán công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, tuân thủ các quy trình, quy phạm và các quy định của pháp luật hiện hành.

II. Phạm vi công việc:

1. Mô tả phạm vi công việc:

- Thực hiện tư vấn Khảo sát, lập BCKTKT công trình: Sửa chữa hư hỏng mặt đường đoạn Km1337+1650 - Km1338+00; Km1338+00 - Km1339+00 (T); Km1339+100 - Km1339+500 (P); Km1339+500 - Km1342+00; Km1350+00 - Km1353+185; Sửa chữa tăng cường hệ thống ATGT đảm bảo QCVN41:2024/BGTVT đoạn Km1265+00 - Km1366+546, Quốc lộ 1 tỉnh Đắk Lắk.

- Tiêu chuẩn, quy trình chủ yếu áp dụng cho công tác khảo sát: Theo danh mục quy chuẩn, tiêu chuẩn được quyết tại Quyết định số 775/QĐ-KQLĐBIII ngày 15/8/2025 của Khu Quản lý đường bộ III về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình nêu trên, cụ thể:

- TCCS 31: 2020/TCĐBVN Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát;
- TCXDVN 9398-2012 - Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung;
- QCVN 41:2024/BGTVT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- TCVN 4054:2005 - Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 123592-2022 - Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế;
- TCCS TCVN 14182:2024 – Tiêu chuẩn kỹ thuật bảo dưỡng thường xuyên đường bộ;
- TCCS 14:2016/TCĐBVN – Tiêu chuẩn tổ chức giao thông và bố trí phòng hộ khi thi công trên đường đang khai thác;
- TCVN 8867:2025 -Áo đường mềm – Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cần đo võng Benkelman;
- TCVN 8861:2011: Xác định mô đun đàn hồi của nền đất và các lớp kết cấu áo đường bằng phương pháp sử dụng tấm ép cứng;
- Các quy trình, tiêu chuẩn hiện hành có liên quan

2. Nhiệm vụ khảo sát, lập báo cáo KTKT-ĐTXD:

2.1. Khảo sát địa hình, tuyến:

a) Lập mốc cao độ:

- Hệ cao độ được sử dụng cao độ giả định;
- Mật độ mốc: đối với các đoạn có chiều dài < 500m, lập 01 mốc/đoạn; đối với các đoạn còn lại lập 02 mốc /01 Km.

b) Bình diện tuyến:

- Hướng tuyến: Theo hướng tuyến hiện tại;
- Tỷ lệ đo vẽ: Đo vẽ bình diện tuyến tỷ lệ 1/1000.
- Vẽ bình diện tuyến từ số liệu trắc dọc, trắc ngang.

c) Trắc dọc:

- Đo trắc dọc tim đường, địa hình cấp III: Trắc dọc cần phản ánh được thay đổi

cao độ tuyến đường, các vị trí công trình. Đo vẽ trắc dọc tỷ lệ 1/1000, 1/100;

- Cọc chi tiết: Rải cọc với khoảng cách lẻ trung bình $\leq 20\text{m}$ đối với đường thẳng và đường cong có bán kính cong nằm $R \geq 500\text{m}$; rải cọc $\leq 10\text{m}$ đối với đường cong có bán kính cong nằm $R \leq 500\text{m}$. Ngoài ra, cắm các cọc đặc biệt TĐ, P, TC cọc Km, cọc công và cọc địa hình.

d) Trắc ngang:

- Đo vẽ trắc ngang đường cũ, địa hình cấp III;

- Tỷ lệ đo, vẽ: 1/200;

- Phạm vi đo, vẽ: Đo từ tim dải phân cách giữa đến hết phạm vi mép ngoài rãnh dọc hoặc chân taluy âm đường cũ; từ tim tuyến ra mỗi bên 6,5m đối với đường có nền rộng 12m; từ tim tuyến ra mỗi bên 12,0 m đối với đường có nền rộng 20,5m.

- Thể hiện cao độ: Thể hiện đầy đủ cao độ tại tim đường, mép mặt đường, mép lề, vai đường, mép rãnh, các vị trí địa hình

2.2. Khảo sát đo vẽ hiện trạng nền, mặt đường:

- Khảo sát, cập nhật, đo vẽ tình trạng hư hỏng nền, mặt đường hiện hữu và các hạng mục khác liên quan (công trình cầu, hệ thống thoát nước, ATGT...) cập nhật trên bình đồ duỗi thẳng; phân loại hư hỏng nền, mặt đường hiện hữu theo dạng đặc trưng trên cơ sở số liệu khảo sát mức độ hư hỏng theo TCVN 14182:2024 Bảo dưỡng thường xuyên đường bộ - Yêu cầu kỹ thuật. Với mỗi dạng hư hỏng đặc trưng cần đào hố xác định mức độ hư hỏng theo chiều sâu, kết hợp đánh giá kết cấu áo đường hiện hữu;

- Khảo sát, cập nhật tình trạng và mức độ hư hỏng mặt đường cũ; cấu tạo, chiều dày các lớp móng, mặt đường cũ, đào kết cấu để lấy mẫu xác định các đặc trưng cơ lý của các lớp vật liệu cũ (loại cốt liệu, thành phần cấp phối cốt liệu, hàm lượng nhựa, khối lượng thể tích, E_{vl} , R_{ku} ...) trong phạm vi chiều sâu dự kiến áp dụng công nghệ tái chế, đặc biệt là các vị trí lớp BTN cũ có chiều dày lớn hoặc các vị trí có lớp móng đặt trên mặt đường bê tông nhựa cũ;

- Đo mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cân đo vông Benkelman, mật độ đo ban đầu 10 điểm/1Km/1 lần, vị trí đo cần lựa chọn là đại diện cho đoạn tuyến.

Lưu ý:

Trường hợp hệ số dự trữ cường độ về độ vông $K_{dvcd} \leq 0,8$, báo cáo Chủ đầu tư quyết định trước khi bố trí điểm đo đủ theo quy trình đối với các đoạn; đo mô đun đàn hồi chung của lớp móng tại chiều sâu mặt móng lần lượt 14cm và 32cm, vị trí tại các vị trí hố đào kiểm tra chiều dày kết cấu móng mặt đường.

*Lưu ý: Tham khảo hồ sơ sửa chữa + đào hố kiểm tra chiều dày kết cấu nếu thấy chiều dày lớp BTN thay đổi nhiều thì bổ sung lỗ khoan;

2.3. Công tác thí nghiệm:

- Thiết kế thành phần hỗn hợp vật liệu tái sinh nguội;

- Thí nghiệm độ dính bám đá với nhựa đường; hàm lượng thoi dẹt của đá, cường độ đá gốc tại một số mỏ.

2.4. Điều tra, khảo sát hiện trạng các công trình khác có liên quan:

- Khảo sát, điều tra, thu thập số liệu về nhiệt độ mặt đường cao nhất, lưu lượng xe, vận tốc khai thác để có cơ sở tính toán lựa chọn loại, cấp nhựa đường;

- Thu thập kết quả thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của BTN, lớp tái chế từ các dự án trên địa bàn để tham khảo cho công tác thiết kế BVTC và lập dự toán;

- Điều tra, phối hợp với chính quyền địa phương để xác định phần đất thuộc phạm vi hành lang đường bộ (khoảng cách từ tim đường đến mốc giải phóng mặt bằng, mốc lộ giới hoặc chỉ giới đường đỏ) để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng (nếu có);

- Điều tra hệ thống công trình an toàn giao thông: Hệ thống biển báo, cọc tiêu, sơn tim đường, hộ lan tôn sóng...;

- Điều tra hệ thống đường giao với tuyến, đường vào cơ quan, công sở, đường vào cây xăng, gara ô tô, hệ thống thoát nước: Điều tra về kết cấu, chiều rộng mặt đường, tải trọng, hệ thống thoát nước (lưu ý thống kê đan đập, cống, cầu, rãnh, hố thu, lưới chắn rác);

- Điều tra mỏ vật liệu, bãi thải: Thu nhập các thông tin về mỏ vật liệu xây dựng đang khai thác như: vị trí, cự ly, loại đường và trữ lượng và chất lượng các mỏ vật liệu; vị trí đổ vật liệu thải; mặt bằng lán trại và bãi chứa vật tư vật liệu; nguồn điện và nước phục vụ thi công; các đơn giá xây dựng, công bố giá vật liệu của địa phương, giá vật liệu tại mỏ, báo giá các nhà cung ứng...; có biên bản thỏa thuận với địa phương về vị trí đổ vật liệu thải;

- Thu thập số liệu từ hồ sơ hoàn công của các công trình có liên quan (các số liệu liên quan đến quá trình xây dựng, cải tạo nâng cấp, thời gian bảo hành, các số liệu về ATGT, thoát nước...);

- Điều tra các công trình khác có liên quan: Hệ thống cấp quang, đường ống nước, đường điện...

2.5. Khảo sát hệ thống ATGT đảm bảo QCVN41:2024/BGTVT đoạn Km1265+00 - Km1366+546.

Rà soát và điều tra khảo sát những đoạn không nằm trong dự án thuộc kế hoạch bảo trì đã thực hiện còn đang trong giai đoạn bảo hành, các dự án đang triển khai, các dự án chuẩn bị triển khai và dự án tăng cường hệ thống ATGT đã đầu tư năm 2024-2025;

Khảo sát, đo vẽ hiện trạng; điều tra, thu thập số liệu từ hồ sơ hoàn công và từ đơn vị quản lý tuyến liên quan đến hệ thống ATGT trên đoạn Km1265+00 - Km1366+546 (cọc tiêu, biển báo, hộ lan mềm, sơn vạch kẻ đường, cột Km...) với các nội dung chủ yếu sau:

a) Khảo sát hệ thống tường phòng hộ trên tuyến:

- Khảo sát, đo vẽ, thu thập các số liệu về hệ thống tường phòng hộ hiện có trên tuyến bao gồm: Số lượng, vị trí, lý trình, loại tường phòng hộ, chiều cao, kích thước, hiện trạng hư hỏng;

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng vị trí đầu và cuối các đoạn hiện đang bố trí hộ lan tôn sóng;

- Khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ thống lưới chống chói, dải phân cách lắp đặt tấm lưới chống chói;

- Rà soát, kiểm tra sự cần thiết phải bổ sung tường phòng hộ tại các vị trí taluy âm là vực sâu. Xác định vị trí, lý trình, khoảng chênh cao của taluy âm, đo vẽ bình đồ đảm bảo đủ số liệu để thiết kế;

b) Khảo sát hệ thống biển báo hiệu đường bộ trên tuyến:

- Thống kê hệ thống biển báo hiệu hiện có trên tuyến với các thông số: Số lượng, vị trí, lý trình, loại biển báo, hiện trạng hư hỏng;

- Đánh giá sự phù hợp của các biển báo hiệu hữu trên tuyến bao gồm: Loại, kích thước biển báo, khoảng cách bố trí biển báo đến vị trí cảnh báo, sự phù hợp của thông tin cảnh báo với đối tượng cảnh báo; chiều cao lắp đặt biển báo...;

- Rà soát, kiểm tra xem sự cần thiết phải bổ sung biển báo tại các vị trí còn thiếu biển báo hiệu đường bộ tại các đường cong, vị trí tiềm ẩn TNGT.

c) Điều tra, thu thập hệ thống vạch sơn báo hiệu đường bộ trên tuyến:

- Điều tra, thu thập số liệu về hệ thống vạch sơn báo hiệu hiện có trên tuyến với các thông tin: Vị trí, lý trình, loại vạch sơn;

- Đánh giá hiện trạng khai thác của hệ thống vạch sơn; đo vẽ bình diện tại các đoạn đường cong, bình đồ ruồi thẳng trên các đoạn đường thẳng để phục vụ công tác thiết kế sửa chữa, bổ sung vạch sơn đối với các đoạn bị mờ giảm khả năng cảnh báo an toàn.

d) Điều tra, thu thập các công trình ATGT khác có liên quan:

- Thống kê hệ thống ATGT tại các nút giao, đường ngang dân sinh giao cắt với đoạn tuyến;

- Thống kê hệ thống cọc tiêu, cọc H, cọc Km, đỉnh phản quang... hiện có trên tuyến;

2.6. Quay phim, chụp ảnh:

- Chụp hình lưu giữ hình ảnh (kết hợp quay video) hiện trạng mặt đường, tổng quan về đoạn tuyến, các công trình phụ, hệ thống đường ngang, hệ thống ATGT, đào kiểm tra kết cấu, đo mô đun đàn hồi...;

- Hình ảnh thể hiện các hư hỏng trên mặt đường phải được gắn lý trình cụ thể.

2.7. Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông và ATLD, bảo vệ môi trường; bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật, các công trình xây dựng có liên quan trong quá trình khảo sát:

- Thực hiện tổ chức thi công và đảm bảo giao thông trong suốt quá trình thi công công trình Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 165/2014/NĐ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ GTVT Quy định về quản lý, vận hành,

khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ; Tổ chức giao thông và bố trí phòng hộ khi thi công trên đường bộ đang khai thác theo TCCS 14:2016/TCĐBVN và các quy định hiện hành khác đang áp dụng;

- Thực hiện bảo vệ môi trường trong phát triển kết cấu hạ tầng giao thông theo quy định Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Chỉ thị số 01/CTBGTVT ngày 19/01/2023 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong thi công xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông của Bộ Giao thông vận tải và các quy định hiện hành khác đang áp dụng.

2.8. Nhiệm vụ lập Báo cáo KTKT-ĐTXD:

- Nội dung Báo cáo KTKT-ĐTXD thực hiện theo quy định tại các Điều 55 của Luật Xây dựng 50/2014/QH13 năm 2014 được sửa đổi bổ sung tại khoản 12 Điều 1 của Luật xây dựng 62/2020/QH14;

- Thiết kế xây dựng theo quy định tại các Điều 78, 79 của Luật Xây dựng 50/2014/QH13 năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 23 Điều 1 của Luật xây dựng 62/2020/QH14;

- Lập Tổng mức đầu tư xây dựng công trình theo hướng dẫn tại Mục II - Phụ lục số I - Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng;

- Hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Điều 17 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng;

- Giám sát tác giả theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định trong hợp đồng xây dựng.

3. Tiến độ thực hiện hợp đồng: 30 ngày

4. Khối lượng mời thầu: theo Mẫu số 01 Chương IV E-HSMT.

Trên cơ sở hạng mục mô tả công việc, khối lượng và phạm vi công việc nêu trên; nhà thầu tham dự thầu chịu trách nhiệm đề xuất đầy đủ các khối lượng thực hiện công tác khảo sát kết hợp điều tra thu thập các số liệu để làm cơ sở lập hồ sơ thiết kế bảo đảm chất lượng theo quy định. Việc không thực hiện đầy đủ công tác khảo sát dẫn đến sai sót trong thiết kế, thi công ảnh hưởng chất lượng công trình ngoài việc xử lý theo quy định, Nhà thầu sẽ bị đánh giá mức độ uy tín đối với việc tham dự thầu các gói thầu do Khu làm Chủ đầu tư.

5. Thời gian bắt đầu thực hiện: Sau khi ký hợp đồng.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

1. Báo cáo:

- Các tài liệu thu thập và điều tra khảo sát, ảnh chụp, file mềm trên đĩa CD/USB và trên web: photo.google.com; vị trí câu trên bản đồ maps.google.com; các tài liệu kiểm định, máy thiết bị.

- Các hồ sơ khảo sát: Khảo sát các hư hỏng hiện trạng; đo đạc xác định kích thước chi tiết các hạng mục hiện trạng hư hỏng; đánh giá nguyên nhân hư hỏng công trình; vật liệu và bãi đổ vật liệu thải; các tài liệu khảo sát các công trình liên quan;

hoàn thiện thông tin trong phiếu điều tra.

- Hồ sơ lập Báo cáo KTKT và dự toán: Thuyết minh, dự toán, bản vẽ, bảng tính và các tài liệu liên quan.

2. Thời gian thực hiện: 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu: theo quy định Chương III E-HSMT

- Đối với nhân sự chủ chốt, trường hợp nhà thầu nhận thấy yêu cầu về nhân sự chủ chốt trong E-HSMT chưa phù hợp với tính đặc thù của gói thầu (số lượng, vị trí, trình độ năng lực...), chưa phù hợp với giải pháp, kế hoạch triển khai, kinh nghiệm thực tiễn của nhà thầu thì nhà thầu có thể đề xuất nhân sự khác với yêu cầu của E-HSMT, tuy nhiên, trong giải pháp và phương pháp luận, nhà thầu phải có thuyết minh cụ thể để chứng minh nhân sự do nhà thầu đề xuất có tính hợp lý hơn, phù hợp hơn, mang lại hiệu quả cao hơn. Trong trường hợp này, nhân sự đề xuất của nhà thầu vẫn đáp ứng.

- Nhân sự chủ chốt phải kê khai đầy đủ thông tin theo Mẫu số 07 - Chương IV của E-HSMT. Mỗi vị trí nhân sự phải đảm bảo tính sẵn sàng huy động ngay sau khi HĐ được ký kết. Trường hợp thông tin kê khai trong E-HSMT chưa đáp ứng đủ cơ sở để chứng minh tính sẵn sàng thì Nhà thầu phải chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu để bổ sung làm rõ. Trong mọi trường hợp, nếu kê khai không trung thực thì coi là hành vi gian lận và HSDT sẽ bị loại.

- Cấp hạng công trình theo quy định Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021.

- Nhà thầu scan hợp đồng lao động, chứng chỉ hành nghề chuyên môn của các chuyên gia tư vấn; Tài liệu chứng minh kinh nghiệm của nhân sự đã đảm nhận vị trí tương tự (như văn bản xác nhận của Chủ đầu tư/Ban QLDA, tài liệu chứng minh tính chất tương tự đã đảm nhận...).

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Cung cấp những tài liệu liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn.

- Chỉ định cán bộ có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với nhà thầu trong suốt quá trình thời gian nhà thầu thực hiện gói thầu.

- Tổ chức lưu trữ các hồ sơ có liên quan.

- Các trách nhiệm khác theo quy định.

VI. Một số trách nhiệm của Nhà thầu:

1. Trong công tác khảo sát xây dựng:

- Thực hiện công việc tuân thủ theo đúng quy định của Luật Xây dựng và pháp luật có liên quan; đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng của dự án và theo quy định của hợp đồng xây dựng;

- Đề xuất, bổ sung nhiệm vụ khảo sát xây dựng khi phát hiện yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến giải pháp thiết kế, ảnh hưởng đến chất lượng công trình;

- Chịu trách nhiệm về kết quả khảo sát xây dựng và chất lượng khảo sát do mình thực hiện; chịu trách nhiệm về quản lý chất lượng khảo sát của nhà thầu phụ (nếu có) và kết quả khảo sát của nhà thầu phụ. Nhà thầu phụ khi tham gia khảo sát xây dựng phải chịu trách nhiệm về kết quả khảo sát trước nhà thầu chính và trước pháp luật;

- Có trách nhiệm khảo sát, cập nhật số liệu về đường cũ, hệ thống các tuyến đường giao thông trong khu vực; quy hoạch mở vật liệu xây dựng thông thường, quy hoạch các vị trí đổ thải, thí nghiệm các chỉ tiêu vật liệu tại các mỏ; đánh giá ảnh hưởng của giải pháp thiết kế đến đời sống sinh hoạt của người dân, nút nhà dân, ảnh hưởng hạ lưu cống thoát nước,...; khảo sát kỹ lưỡng lưu lượng, thành phần xe, phân bố lưu lượng xe giữa các tuyến đường trong khu vực dự án, đồng thời đưa ra dự báo lưu lượng giao thông trên tuyến,...

- Có trách nhiệm bố trí đủ người có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện khảo sát theo quy định của hợp đồng xây dựng; cử người làm chủ nhiệm khảo sát có đủ điều kiện năng lực, đúng đề xuất trong HSDT của nhà thầu. Trường hợp huy động nhân sự không đúng đề xuất ban đầu mà không phải lý do bất khả kháng (theo biên bản, văn bản của Chủ đầu tư/Ban QLDA) hoặc công trình do nhân sự đảm nhận bị Chủ đầu tư có văn bản phê bình, cảnh cáo do vi phạm chất lượng, tiến độ thì nhà thầu sẽ bị xem xét đánh giá về tiêu chí uy tín được quy định trong tiêu chuẩn đánh giá HSMT khi tham dự các gói thầu tiếp theo.

- Nhà thầu khảo sát chịu trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do mình thực hiện. Việc phê duyệt báo cáo kết quả khảo sát của Chủ đầu tư/Ban QLDA không thay thế, không làm giảm trách nhiệm về chất lượng khảo sát xây dựng do mình thực hiện.

- Và thực hiện theo đề cương, nhiệm vụ khảo sát, thiết kế được phê duyệt.

2. Trong công tác lập Báo cáo KTKT-ĐTXD:

- Thực hiện công việc tuân thủ theo đúng quy định của Luật Xây dựng và pháp luật có liên quan; đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng của dự án và theo quy định của hợp đồng xây dựng;

- Chỉ được nhận thầu thiết kế xây dựng phù hợp với điều kiện năng lực hoạt động, năng lực hành nghề thiết kế xây dựng;

- Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm thiết kế do mình đảm nhận trong đó bao gồm nội dung quy định tại Điều 78 và Điều 79 của Luật Xây dựng; chịu trách nhiệm về chất lượng thiết kế của nhà thầu phụ (nếu có). Nhà thầu phụ khi tham gia thiết kế xây dựng phải chịu trách nhiệm về kết quả thiết kế trước nhà thầu chính và trước pháp luật;

- Thiết kế kết cấu áo đường phải tiến hành đầy đủ các thí nghiệm chỉ tiêu cơ lý của các loại vật liệu phục vụ xây dựng; có giải pháp chủ động phòng chống sụt trượt mái taluy hoặc ảnh hưởng của nước ngầm, xử lý nền đất yếu,...

- Tiến hành đánh giá tình trạng mặt đường cũ, đánh giá nguyên nhân hư hỏng mặt đường để đưa ra giải pháp thiết kế cho phù hợp.

- Đề xuất các giải pháp thiết kế, có so sánh, đánh giá, lựa chọn phương án tuyế, các điểm không chế (khu di tích lịch sử, khu vực tâm linh,...) tối ưu, hợp lý.

- Giám sát tác giả thiết kế xây dựng trong quá trình thi công xây dựng;
- Không được chỉ định nhà sản xuất cung cấp vật liệu, vật tư và thiết bị xây dựng trong nội dung thiết kế xây dựng của công trình sử dụng vốn nhà nước;
- Có trách nhiệm bố trí đủ người có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện khảo sát theo quy định của hợp đồng xây dựng; cử người làm chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế, chủ trì lập dự toán có đủ điều kiện năng lực, đúng đề xuất trong HSDT của nhà thầu. Trường hợp huy động nhân sự không đúng đề xuất ban đầu mà không phải lý do bất khả kháng (theo biên bản, văn bản của Chủ đầu tư/Ban QLDA) hoặc công trình do nhân sự đảm nhận bị Chủ đầu tư có văn bản phê bình, cảnh cáo do vi phạm chất lượng, tiến độ thì nhà thầu sẽ bị xem xét đánh giá về tiêu chí uy tín được quy định trong tiêu chuẩn đánh giá HSMT khi tham dự các gói thầu tiếp theo.
- Nhà thầu thiết kế chịu trách nhiệm về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện. Việc phê duyệt thiết kế của Chủ đầu tư không thay thế, không làm giảm trách nhiệm của nhà thầu về chất lượng thiết kế xây dựng do mình thực hiện.
- Và thực hiện theo đề cương, nhiệm vụ khảo sát, thiết kế được phê duyệt.

3. Trong công tác lập dự toán xây dựng:

Nhà thầu thiết kế chịu trách nhiệm về chất lượng hồ sơ dự toán do mình thực hiện. Dự toán xây dựng phải đảm bảo hiệu quả đầu tư và các yêu cầu kỹ thuật của công trình, chuẩn xác về định mức và đơn giá trong dự toán.

4. Thực hiện giám sát tác giả:

Nhà thầu lập thiết kế xây dựng công trình có trách nhiệm thực hiện giám sát tác giả theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định trong hợp đồng xây dựng. Nội dung thực hiện giám sát tác giả:

- + Giải thích và làm rõ các tài liệu thiết kế công trình khi có yêu cầu của chủ đầu tư, nhà thầu thực hiện bước lập thiết kế bản vẽ thi công thi công;
- + Phối hợp với chủ đầu tư khi được yêu cầu để giải quyết các vướng mắc, các nội dung cần điều chỉnh ở bước lập thiết kế bản vẽ thi công thi công theo yêu cầu của chủ đầu tư;
- + Thông báo kịp thời cho chủ đầu tư và kiến nghị biện pháp xử lý khi phát hiện việc nhà thầu thực hiện bước lập thiết kế bản vẽ thi công thiết kế chưa phù hợp về giải pháp sửa chữa so với thực tế hư hỏng;

5. Nhà thầu lập Báo cáo KTKT chịu trách nhiệm về chất lượng công trình đối với phần công việc do mình thực hiện kể cả khi bước lập thiết kế bản vẽ thi công đã được chủ đầu tư phê duyệt.